TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **21**/2019/QĐST-DS	*BĐ, ngày 04 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BĐ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2019, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2019/TLST-DS, ngày 14 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: bà Vũ Thị Thu H, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: khu phố TB, thị trấn TB, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn:ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1982 và bà Đoàn Thị Ly P, sinh năm: 1981;

Cùng địa chỉ: ấp X, xã TH, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Quốc D và bà Đoàn Thị Ly P có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Vũ Thị Thu H 150.000.000(một trăm năm mươi triệu)đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông: Nguyễn Quốc D và bà Đoàn Thị Ly P chịu 2.000.000(hai triệu) đồng.

Bà: Vũ Thị Thu H chịu 1.750.000(một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ trả lại cho bà Vũ Thị Thu H 2.500.000(hai triệu năm trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp theo biên lai thu số 0016317 ngày 14 tháng 5 năm 2019.

Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ bồi tH thì ông D, bà P còn phải trả cho bà H tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện BĐ;*
- *THADS huyện BĐ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trương Thị Việt Nga